

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Văn hóa; .Chuyên ngành: Văn hóa học

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: PHAN ANH TÚ

2. Ngày tháng năm sinh: 22/02/1973; ☒ Nam; ☐ Nữ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: phường 07, thành phố Tân An, tỉnh Long An

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 95, đường An Bình, phường 05, Quận 05, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Địa chỉ liên hệ: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 10-12 Đinh Tiên Hoàng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại di động: 0914410919; E-mail: phananhtu@hcmussh.edu.vn

7. Quá trình công tác:

- Từ tháng 10/1996 đến tháng 05/2005: Nhân viên Bảo tàng Lịch sử Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Bảo tàng Lịch sử TP. HCM), Sở Văn hóa và Thể thao TP. HCM.
- Từ tháng 05/2005 đến tháng 05/2011: Giảng dạy tại khoa Văn hóa học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Từ tháng 05/2011 đến tháng 6/2018: Chủ nhiệm Bộ môn Văn hóa thế giới, khoa Văn hóa học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- Từ tháng 7/2018 đến tháng 8/2023: Phó Trưởng khoa Văn hóa học, Giám đốc Trung tâm Văn hóa học Lý luận và Ứng dụng, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- Từ tháng 8/2023 đến nay: Trưởng khoa Văn hóa học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng khoa Văn hóa học

Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc Trung tâm, Trưởng khoa

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ cơ quan: 10-12 Đinh Tiên Hoàng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại cơ quan: (84-28) 382 938 28.

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- **Được cấp bằng ĐH** ngày 12/12/1996; số văn bằng: B.30059; ngành: Bảo tồn bảo tàng; chuyên ngành: Bảo tồn bảo tàng; Nơi cấp bằng ĐH: Đại học Văn hóa Hà Nội.

- **Được cấp bằng ThS** ngày 14/9/2006; số văn bằng: 00388/71KH2; ngành: Văn hóa học; chuyên ngành: Văn hóa học; Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- **Được cấp bằng TS** ngày 07/ 11/2014; số văn bằng: 06187/33KH2/2013; ngành: Văn hóa học; chuyên ngành: Văn hóa học; Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngàytháng ...năm...; ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Văn hóa – Nghệ thuật – Thể dục Thể thao.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Văn hóa Đông Nam Á;
- Văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng và tộc người;
- Văn hóa và Di sản văn hóa.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **07** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS, trong đó:
 - + 2 HVCH ngành Việt Nam học;
 - + 5 HVCH ngành Văn hóa học.
- Đã hoàn thành **02** đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên, trong đó:
 - + **01** đề tài cấp Trường;
 - + **01** đề tài cấp ĐHQG-HCM loại C;
- Đã công bố **50** bài báo khoa học, trong đó:
 - + **03** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (thuộc Scopus Q3 và Q4);
 - + **06** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế khác.
- Đã được cấp **00** bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản **02**, trong đó **02** ấn phẩm thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: **01**.

15. Khen thưởng:

- Năm 2024: Giấy khen của Hiệu trưởng, Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở
- Năm 2023: không đánh giá do ứng viên đi công tác nước ngoài
- Năm 2022: Giấy khen của Hiệu trưởng, Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.
- Năm 2021: Giấy khen của Hiệu trưởng, Lao động tiên tiến.
- Năm 2020: Giấy khen của Hiệu trưởng, Giảng viên giỏi, Lao động tiên tiến
- Năm 2019: Giấy khen của Hiệu trưởng, Giảng viên giỏi, Lao động tiên tiến
- Năm 2018: Giấy khen của Hiệu trưởng, Giảng viên giỏi, Lao động tiên tiến

16. Kỷ luật: Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Ứng viên có năng lực giảng dạy, thiết kế các chương trình đào tạo và thực hiện nghiên cứu khoa học. Hằng năm, ứng viên luôn hoàn thành đầy đủ và hiệu quả định mức giảng dạy, nghiên cứu theo quy định của cơ sở đào tạo. Ứng viên đã và đang hướng dẫn nhiều người học thực hiện khóa luận tốt nghiệp, luận văn cao học, luận án tiến sĩ và đề tài nghiên cứu khoa học; đã chủ biên hoặc là tác giả chính của các ấn phẩm khoa học như sách chuyên khảo, giáo trình và bài viết nhằm phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu.
- Ứng viên có kinh nghiệm trong xây dựng, triển khai và phát triển chương trình đào tạo thuộc ngành Văn hóa học, đảm bảo tính hiện đại, liên ngành và hội nhập. Các học phần do ứng viên đảm nhiệm được thiết kế đảm bảo sự tích hợp giữa nội dung chuyên môn, phương pháp giảng dạy hiện đại và chuẩn đầu ra, góp phần nâng cao năng lực học tập và tư duy phản biện của người học.
- Ứng viên có năng lực phụ trách và triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học tại cơ sở đào tạo và các đơn vị bên ngoài. Cụ thể, ứng viên đã và đang chủ trì các đề tài nghiên cứu cấp Trường, cấp ĐHQG-HCM; tham gia Tổ công tác tư vấn phát triển kinh tế - xã hội Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG-HCM giai đoạn 2024-2028; ứng viên đã công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí chuyên ngành, kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước và quốc tế. Ứng viên đã tổ chức, chủ trì thành công nhiều hội thảo khoa học, tọa đàm chuyên môn và sinh hoạt học thuật tại cơ sở đào tạo.
- Ứng viên luôn chủ động cập nhật kiến thức và phương pháp giảng dạy, tích cực tham gia các chương trình bồi dưỡng chuyên môn trong nước và quốc tế. Ứng viên đã tham dự và trình bày các kết quả nghiên cứu tại nhiều hội thảo quốc tế; tham gia các hoạt động trao đổi học thuật với các trường đại học, viện nghiên cứu ở nước ngoài. Ngoài ra, ứng viên có khả năng giảng dạy một số chuyên đề về văn hóa Việt Nam bằng tiếng Anh, kết nối mạng lưới học thuật quốc tế và đảm nhiệm vai trò phản biện cho một số tạp chí khoa học thuộc danh mục Scopus.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 20 năm

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2017-2018			01		90	150	240/297/202,5
2	2018-2019					90	120	210/285/202,5
3	2019-2020					120	90	210/273/202,5
4	2020-2021					180	210	390/480/202,5
5	2021-2022			01		210	120	330/375/67,5
03 năm học cuối								
6	2022-2023			03		120	195	315/357/270
7	2023-2024			02		230	195	425/500/189
8	2024-2025					255	45	300/345/216

(*)- Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;
- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- chứng chỉ ngoại ngữ: chứng chỉ C, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội, số bằng: C. 178951; năm cấp: 1998.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
 - chứng chỉ ngoại ngữ: Chứng chỉ môn học sau đại học (Anh văn), Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, số bằng: 692-11/CC-SDH ; năm cấp: 2011.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh

d) Đối tượng khác ☒ ; Diễn giải: Giảng dạy các chuyên đề Văn hóa Việt Nam bằng tiếng Anh.

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): chứng chỉ C và Chứng chỉ môn học sau đại học (Anh văn).

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
4.1. HVCH Ngành Việt Nam học								
1	Nguyễn Ánh Ngọc		HVCH	X		2018-2020	Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM	15/06/2021
2	Phan Thị Phương Tuyền		HVCH	X		2020-2022	Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM	12/12/2022
4.2. HVCH Ngành Văn hóa học								
3	Trương Thị Kim Thủy		HVCH	X		2015-2017	Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM	12/12/2017
4	Lê Thị Ngọc Sương		HVCH	X		2019-2021	Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM	10/05/2022
5	Đặng Thị Minh Vân		HVCH	X		2019-2021	Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM	10/05/2022
6	Trần Thị Thanh Thủy		HVCH	X		2021-2023	Trường ĐH KHXH&NV,	20/08/2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
							ĐHQG-HCM	
7	Nguyễn Thị Thu Trang		HVCH	X		2021-2023	Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM	20/08/2024

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I Trước khi được công nhận TS							
	/	/	/	/	/	/	/
II Sau khi được công nhận TS							
1	Di sản và quản lý di sản ở Việt Nam ISBN: 978-604-73-7409-0	GT	ĐHQG TP. HCM, 2020	01	Chủ biên	Cả quyền	Xác nhận số 04/GXN-XHNV-TTT.TV&BT ngày 6/6/2024
2	Điêu khắc thần Vishnu và Shiva trong văn hóa Đông Nam Á ISBN: 978-604-73-4473-4	CK	ĐHQG TP. HCM, 2016	01	Chủ biên	Cả quyền	Xác nhận số 04/GXN-XHNV-TTT.TV&BT ngày 6/6/2024

Trong đó: **01** sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau khi được công nhận TS: [2].

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
/	/	/	/	/	/
II	Sau khi được công nhận TS				
1	ĐT: Giao lưu tiếp biến văn hóa của cư dân Sài Gòn-thành phố Hồ Chí Minh với đạo Hindu (Nghiên cứu trường hợp tại các ngôi đền Hindu giáo)	CN	T2016-02 Cấp Trường	03/2015- 03/2016	01/12/2017 Tốt
2	ĐT: Biến đổi tín ngưỡng Neak Tà của người Khmer Nam Bộ	CN	C2017-18b-07 Cấp ĐHQG-HCM loại C	05/2019- 05/2021	10/03/2022 Khá

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I. Trước khi được công nhận Tiến sĩ								
1.	Sưu tập kiếm tại Bảo tàng Lịch sử Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh	02		<i>Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật</i> , ISSN: 0866-8655			Số 2 (224), tr. 39-40	2003
2.	Truyền thuyết về rắn Naga trong văn hóa Khơ-me	01	X	<i>Tạp chí Dân tộc và Thời đại</i> , ISSN: 0868-328X			Số 71, tr. 83-93	10/2004

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
3.	Hình tượng rắn Naga trong văn hóa Ấn Độ giáo	01	X	<i>Tạp chí Dân tộc và Thời đại</i> , ISSN: 0868-328X			Số 78 (2), tr. 13-16	07/2005
4.	Nghệ thuật điêu khắc cổ Đông Dương	01	X	<i>Tạp chí Xưa Nay</i> ISSN: 0868-331X			Số 238 VI, tr.35-36	06/2005
5.	Hình tượng thần Shiva trong điêu khắc Indonesia	02	X	<i>Tạp chí Khoa học xã hội</i> , ISSN: 1859-0136			Số 12 (160), tr. 35-44	2011
6.	Về một số đặc trưng của các tượng thần Bà La Môn giáo trong sưu tập điêu khắc đá Champa và hậu Óc Eo ở Bảo tàng lịch sử Việt Nam TP. HCM	01	X	<i>Tập san Khoa học Xã hội & Nhân Văn</i> , Trường ĐH. KHXH&NV, ĐHQG-HCM			Số 51(9/2011), tr. 20-26	09/2011
7.	Điêu khắc Hộ thể Bát phương thiên từ Ấn Độ đến Đông Nam Á	01	X	<i>Tạp chí Khoa học xã hội</i> , Viện KHXH vùng Nam Bộ, ISSN: 1859-0136			Số 9 (181), tr. 35-40	11/2013
8.	Hình tượng thần Vishnu trong điêu khắc Champa	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ “Mối quan hệ Ấn Độ và Đông Nam Á cam kết chiến lược hay hội nhập khu vực, Nxb. Giáo dục Việt Nam, ISBN: 893-499-42-1424-7			Tr.234-242	2013

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
9.	Về một số tượng thần Bà La Môn giáo tại Bảo tàng Lịch sử Việt Nam TP. Hồ Chí Minh	01	X	Bài viết trong sách <i>Những vấn đề Khoa học xã hội và nhân văn.</i> <i>Chuyên đề: Văn hóa học.</i> Nxb. ĐHQG-HCM ISBN: 978-604-73-1876-6			Tr. 467-474	12/2013
10.	Tìm hiểu hình tượng thần Shiva trong điêu khắc đá Champa	02	X	Bài viết trong sách <i>Những vấn đề Khoa học xã hội và nhân văn.</i> <i>Chuyên đề: Văn hóa học</i> Nxb. ĐHQG-HCM ISBN: 978-604-73-1876-6			Tr.475-484	12/2013
11.	Những hình tượng thần linh Bà La Môn giáo trong giai đoạn đầu của điêu khắc Champa	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ “Dấu ấn Ấn Độ trong tiếp biến văn hóa ở Việt Nam và Đông Nam Á”. Nxb. ĐHQG-HCM, ISBN: 978-604-73-1885-8			Tr. 217-226	2013
12.	The Shiva Image in Champa Iconography	01	X	<i>Dialogue Quarterly, focus: Lord Shiva in Asia, a Journal of Astha Bharati</i> ISSN: 0973-0095			Vol. 16, No 2, tr.109-128	7-9/2014

II. Sau khi được công nhận Tiến sĩ

13.	Ứng xử với môi trường tự nhiên của người Khmer Nam Bộ nhìn từ sinh thái học Phật giáo	01	X	<i>Tạp chí Nghiên cứu tôn giáo</i> , ISSN: 1859-0403			Số 05 (131), tr.61-69	05/2014
14.	Làng nghề gốm sứ Bình Dương và phát triển du	02		KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ “Làng nghề và phát triển			Tr. 281-288	03/2014

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	lịch ở địa phương			<i>du lịch</i> ". Nxb. ĐHQG-HCM ISBN: 978-604-73-2448-4				
15.	Quả dừa, lễ vật cúng dường trong nghi lễ Hindu giáo	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “ <i>Cây dừa Việt Nam giá trị và tiềm năng</i> ”, Nxb. ĐHQG-HCM, ISBN: 978-604-73-2802-4			Tr.145 - 151	08/2014
16.	Ảnh hưởng của tục thờ Phra Phrom và Nang Wack ở Nam Bộ trong bối cảnh giao lưu khu vực	01	X	<i>Tạp chí Nghiên cứu tôn giáo</i> , ISSN:1859-0403			Số 07 (145), tr.87-98	07/2015
17.	Mô típ rắn thần Naga trong truyền thuyết lập quốc của các dòng họ vua chúa ở Đông Nam Á	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “ <i>Văn hóa gia đình dòng họ và gia phả Việt Nam</i> ”, Nxb. ĐHQG-HCM ISBN: 978-604-73-3839-9			Tr.385 - 394	12/2015
18.	Phát huy giá trị hệ thống di sản văn hóa cụ phó bảng Nguyễn Sinh Sắc ở miền Nam	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “ <i>Thân thế và sự nghiệp cụ phó bảng Nguyễn Sinh Sắc</i> ”, Nxb. Văn hóa Văn nghệ TP. HCM ISBN: 978-604-682541-8			Tr. 324 - 332	12/2015
19.	Hình tượng	01	X	<i>Tạp chí Khoa học: Văn hóa và Du lịch</i> , ISSN:			Số 22-	03 –

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Kayno trong văn hóa Khmer Nam Bộ, những tương đồng trong văn hóa Đông Nam Á lục địa			1809-3720			23 (76), tr.58-65	05/2015
20.	Hình tượng Đức Phật và những đại thần linh Bà-La-Môn giáo trong thần điện Phật giáo Nguyên thủy	01	X	Bài viết trong sách <i>Những vấn đề Khoa học xã hội và nhân văn</i> . Chuyên đề: Văn hóa học Nxb. ĐHQG-HCM ISBN: 978-604-73-3963-1			Tr.449-512	09/2016
21.	Hình tượng bàn chân của thần Vishnu trong minh văn bia Tháp Mười thuộc nền văn hóa Óc Eo	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “Giá trị của di sản văn hóa Óc Eo – An Giang trong tiến trình phát triển kinh tế xã hội”, Nxb. ĐHQG-HCM ISBN: 978-604-73-4409-3			Tr.368 - 377	12/2016
22.	Ria-hu, nguồn gốc Ấn Độ và những biến đổi trong Phật giáo Nam tông Khmer	01	X	<i>Tạp chí Phát triển Khoa học & Công nghệ</i> , ĐHQG-HCM ISSN: 1859-0128			Tập 19-số X3, tr.47-56	2016
23.	The signification of Naga in Thai	01	X	<i>Dialogue Quarterly, focus: Indian Thinkers – III, a Journal of Astha Bharati</i> Delhi,			Vol 17, No.4, tr. 154-175.	4-5/2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	architectural and sculptural ornaments			ISSN: 0973-0095				
24.	The preliminary research of Hindu sculptural artifacts of Vijaya period in Champa in Binh Dinh Province	01	X	<i>Dialogue Quarterly, focus: Gap in Indic Studies, a Journal of Astha Bharati</i> ISSN: 0973-0095			Vol 18 No.1, tr.28-48	7-9/2016
25.	Sinh kế trồng cây của người Khmer xã Ngọc Biên, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh	01	X	<i>Tạp chí Văn hóa dân gian,</i> ISSN: 0866-7284			Số 2 (170), tr. 43-51	2016
26.	Xây dựng chương trình đào tạo chuyên ngành quản lý di sản trong thời kỳ hội nhập	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “Quản lý và khai thác di sản văn hóa trong thời kỳ hội nhập”, Nxb. ĐHQG-HCM, ISBN: 978-604-73-5557-0			Tr.118 - 132	2017
27.	Phật giáo Nam tông Việt Nam trong mối quan hệ văn hóa với Phật giáo Thái Lan	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ “Việt Nam – Thái Lan: xây dựng quan hệ đối tác chiến lược vững chắc thời kỳ hội nhập quốc tế và liên kết khu			Tr.290 - 302	10/2017

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				vực”, Nxb. ĐHQG-HCM. ISBN: 978-604-73-5397-2				
28.	Vai trò của di sản văn hóa trong xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù tỉnh An Giang	01	X	Bài viết trong sách chuyên khảo “ <i>Xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù vùng Đồng bằng sông Cửu Long: Lý thuyết và Thực tiễn</i> ”, Nxb. ĐHQG-HCM, ISBN: 978-604-74-6199-1			Tr. 230-244	6/2018
29.	Tiếp cận của Phật giáo Nam tông Khmer trong xây dựng đạo đức hiếu nghĩa của người Khmer Nam Bộ	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ “ <i>Nền tảng giáo dục Phật giáo về đạo đức</i> ”, Nxb. Hồng Đức ISBN: 978-604-61-4270-4			Tr. 269-280	2019
30.	Tượng Phật bốn tay ở Linh sơn tự (An Giang) trong mối quan hệ xuyên văn hóa Việt Nam-Ấn Độ	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ “ <i>Di sản Việt Nam - Ấn Độ: Mối quan hệ xuyên văn hóa</i> ”, Nxb. ĐHQG-HCM, ISBN: 978-640-73-7608-7			Tr.179-206.	2019
31.	Di tích khảo cổ Cát Tiên nhìn từ thuyết vũ trụ luận Ấn Độ giáo	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ “ <i>Di sản Ấn Độ trong văn hóa với Việt Nam</i> ” (Kỷ niệm 150 năm ngày sinh Mahatma Gandhi (1869-2019)), Nxb. ĐHQG-			Tr. 35-54	7/2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				HCM, ISBN: 978-604-73-6546-7				
32.	Tiền quân Nguyễn Huỳnh Đức và làng Khánh Hậu qua kí ức dân gian	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “ <i>Tiền quân Nguyễn Huỳnh Đức: Nhân vật- võ nghiệp và di sản</i> ”, Nxb. ĐHQG-HCM, ISBN: 978-674-73-7227-0			Tr.335-348	9/2019
33.	Phật giáo Nam tông Khmer tại Lộc Ninh	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “ <i>Phật giáo Nam tông tại vùng Nam Bộ</i> ”, Nxb. ĐHQG-HCM, ISBN: 978-604-318-477-8			Tr.375 - 396	2020
34.	Trà sen Tháp Mười: Thương hiệu và tâm huyết của người kiến tạo sản phẩm	02	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “ <i>Văn hóa trà ở Việt Nam và Thế giới, Lịch sử - Văn hóa trà trong bối cảnh đương đại</i> ”, Nxb. ĐHQG-HCM ISBN: 978-604-73-8063-3			Tr.44 - 51	2020
35.	Sen và trà: hai sản phẩm cho du lịch Đồng Tháp	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “ <i>Văn hóa trà ở Việt Nam và Thế giới, Lịch sử - Văn hóa trà trong bối cảnh đương đại</i> ”, Nxb. ĐHQG-HCM ISBN: 978-604-73-8063-3			Tr. 52 - 61	2020
36.	Biến đổi văn	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO			Tr.119-129	2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	hóa trong tín ngưỡng thờ Neak Ta của người Khmer Nam Bộ			KHOA HỌC “Đông Nam Á: những phương diện nghiên cứu liên ngành”. Nxb. ĐHQG-HCM, ISBN: 978-604-73-8294-1				
37.	Ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ đến Đông Nam Á: Nguyên nhân và lộ trình	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ “Ấn Độ học ở miền Nam Việt Nam 20 năm nhìn lại (kỷ niệm 20 năm thành lập ngành Ấn Độ học 2000-2020), Nxb. ĐHQG-HCM, ISBN: 978-604-73-7763-3			Tr.270-276	6/2020
38.	Cultural Change in the Life of the Khmer Immigrant Laborers in Bình Dương Province	01	X	<i>Journal of Creativities, Innovations, and Entrepreneurship</i> , ISSN: 2789-2336			Special Issue, p. 79-88	12/2021
39.	Biến đổi tín ngưỡng Neak Ta của người Khmer Nam Bộ: sự trở lại của hình tượng Rishi và thần Shiva trong đạo Bà La Môn	01	X	<i>Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và châu Á</i> ISSN: 0866-7314			Số 10 (107), tr.40-47	10/2021
40.	Quá trình hình thành, vấn đề cốt lõi và ý nghĩa thời đại	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “ <i>Tư tưởng kinh doanh của Lương Văn Can</i> ”, Nxb.			Tr.289-102	2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	của tư tưởng doanh thương Lương Văn Can			ĐHQG-HCM, ISBN: 978-604-73-8488-4				
41.	The Impact of Climate Change in the Mekong Delta for the Khmer's Migration	02	X	<i>Journal of Creativities, Innovations, and Entrepreneurship</i> ISSN: 2789-233			Vol 2, No 4 Special Issue, p. 75-80.	12/2022
42.	Nhận diện bản sắc văn hóa gia đình người Khmer tỉnh Tây Ninh	02	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “Nhận diện bản sắc văn hóa và truyền thống gia đình tỉnh Tây Ninh”, Nxb. ĐHQG-HCM, ISBN: 978-604-73-9274-2			Tr.422-430	9/2022
43.	Điểm nhấn của du lịch Long An qua di sản ký ức	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “Phát triển bền vững du lịch Long An: Thực trạng và triển vọng”, Nxb. ĐHQG-HCM, ISBN: 978-604-73-9612-2			Tr.103-114	2/2023
44.	The Transformation of Neak Tà Belief of Khmer People in the Southern Vietnam (From Sacred Stones to Statues Worshipped, the Interaction	01	X	<i>The South East Asian Review,</i> <i>link</i> DOI: https://doi.org/10.32381/SEAR.2023.48.12 ISSN: 0257-7364 Link bài viết: The South East Asian Review (SEAR) Prints Publications			Vol. 48, issue 1, p. 169-184	12/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	between Brahmanism and Theravada Buddhism in the Khmer's Contemporary Culture)							
45.	Chuyển đổi tôn giáo sang Islam và nỗ lực hòa nhập vào xã hội Nam Bộ đa tôn giáo của những người Việt Muslim ở Tân Bửu	01	X	<i>Tạp chí Khoa học - Đại học Thủ Dầu Một.</i> ISSN: 2615-9635, link bài viết: CHUYỂN ĐỔI TÔN GIÁO SANG ISLAM VÀ NỖ LỰC HÒA NHẬP VÀO XÃ HỘI NAM BỘ ĐA TÔN GIÁO CỦA NHỮNG NGƯỜI VIỆT MUSLIM Ở TÂN BỬU Tạp chí Khoa học - Đại học Thủ Dầu Một			Số 3 (70), tr. 105-112.	2024
46.	Power division in the sacred world: the Cults of Neak Ta and Arak of the ethnic Khmer in Southeastern region	01	X	<i>Culture and Religion</i> , ISSN: 1475-5610 (Print) 1475-5629 (Online) Link DOI: https://doi.org/10.1080/14755610.2024.2306283 link bài viết Full article: Power division in the sacred world: the Cults of Neak Ta and Arak of the ethnic Khmer in Southeastern region, Vietnam	(Scopus, Q3)		Vol 23, 2023 - Issue 2, p.155–179.	2/2024
47.	The Muslim Culinary in Ho	01	X	<i>Islamic Studies.</i> ISSN (P): 0578-8072	(Scopus, Q4)		Vol. 63 No. 2, p.	6/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Chi Minh City: Production and Consumption Against the Backdrop of Tourism			ISSN (E): 2710-5326 Link DOI: https://doi.org/10.52541/isi.ri.v63i2.3135 Link bài viết: The Muslim Culinary in Ho Chi Minh City Islamic Studies			201-212.	
48.	Thảo Cầm Viên Sài Gòn: Một di sản ký ức ở Nam Bộ	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “Thảo Cầm Viên Sài Gòn: Giá trị truyền thống và triển vọng phát triển”, Nxb. ĐHQG-HCM, ISBN: 978-604-479-427-3			Tr.273-287	2024
49.	Gìn giữ và phát huy giá trị các biểu tượng văn hóa ở thành phố Hồ Chí Minh hiện nay	01	X	KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC “Gìn giữ và phát huy giá trị các biểu tượng văn hóa ở thành phố Hồ Chí Minh hiện nay”			Tr. 24-28	2024
50.	The changes of Yeak Rom performance in contemporary Khmer society: belief power and variant narrations in a Mekong Delta-Village	01	X	<i>Culture and Religion</i> ISSN: 1475-5610 (Print) 1475-5629 (Online) ISSN: 1475-5610 Link DOI: https://doi.org/10.1080/14755610.2025.2464127 Link bài viết: The changes of yeak rom performance in contemporary Khmer society: belief power and variant narrations in a Mekong Delta-Village: Culture and Religion: Vol	(Scopus, Q3)		Volume 24, Issue 3 , p. 269-288	02/2025

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				24 , No 3 - Get Access				

- Trong đó: 03 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: [46], [47], [50].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện,	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	thi đấu TDTT				
01	Điều khắc thần Vishnu và Shiva trong Văn hóa Đông Nam Á	Hội Văn nghệ Dân gian Việt Nam	Bằng chứng nhận số 17/VNDG-2017, ngày 16/12/2017	Giải nhì	01

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau TS: **01**.

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
01	CTĐT trình độ cử nhân và thạc sĩ ngành Tôn giáo học	Tham gia	QĐ về việc thành lập tổ biên soạn Đề án mở ngành Tôn giáo học bậc Đại học và Sau Đại học, số 76/QĐ-XHNV-TCCB, 23/01/2019	Trường ĐH. KHXH&NV, ĐHQG-HCM	QĐ về việc công bố chương trình đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ, số 304/ QĐ-XHNV-ĐT, 27/05/2021	

02	CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Văn hóa học	Chủ trì	CV về việc rà soát, cập nhật chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ và chương trình liên thông ĐH- ThS năm 2024, số 251/XHNV- QLĐT, 27/02/2024. Tờ trình về việc cập nhật chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2024, số 77/TTr-XHNV- VHH, 30/07/2024.	Trường ĐH. KHXH&NV, ĐHQG- HCM	QĐ về việc ban hành chương trình đào tạo (rà soát, cập nhật) trình độ thạc sĩ, số 1923/ QĐ-XHNV-ĐT, 31/10/2024.	
----	---	---------	--	--	---	--

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH/CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng
ThS/CK2/BSNT (UV ☐ chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng
ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: ...

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu: ...

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế
cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho
việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân
sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được
bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp
luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Phan Anh Tú', is written over a horizontal line.

Phan Anh Tú